

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 577/2022/HS-ST
Ngày 23-12-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thiều Thị Phi Loan;
2. Ông Phan Anh Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Lam – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 516/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 589/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với:

- **Bị cáo:** Lý Thị Nhật H; sinh năm: 2000 tại tỉnh Đồng Nai; HKTT: 154/2B, khu phố 1, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: 48S1 Lê Thị Vân, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Mạnh D và bà Võ Thị Thanh L; bị cáo có chồng là anh Đoàn Mạnh Đ (đã ly hôn năm 2019) và có 01 con sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giam, giữ từ ngày 22/7/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa; có mặt tại phiên tòa.

- **Người chứng kiến:**

- 1/ Anh Vũ Đình T, sinh năm: 1996; vắng mặt tại phiên tòa.
- 2/ Nguyễn Đức D; sinh năm: 1997; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 15/7/2022, H mượn điện thoại của một người bạn tên H

(không rõ lai lịch) để liên lạc qua tài khoản Telegram với một người đàn ông tên B (chưa rõ lai lịch) ở quận B, thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy tổng hợp (hàng khay) và 08 (Tám) viên thuốc lắc với giá 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). B gửi xe grab, do người không rõ lai lịch đem số ma túy trên đến khu phố M, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì H đi bộ ra lấy và giao tiền. Sau khi mua, H đem số ma túy trên về nhà của H tại địa chỉ số 48S1, đường Lê Thị Vân, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai cất giấu với mục đích sử dụng.

Đến khoảng 15 giờ 30 ngày 22/7/2022, H mang theo 01 (Một) túi nilon bên trong có chứa một gói ma túy tổng hợp (hàng khay) và 05 (Năm) viên thuốc lắc cầm trên tay đi đến khu vực trung tâm thương mại Vincom thuộc khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để tìm nơi sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa kết hợp với Công an phường Tân Mai phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa tiến hành khám xét nơi ở của H tại địa chỉ số 48S1, đường Lê Thị Vân, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai phát hiện và thu giữ 03 (Ba) viên thuốc lắc đựng trong hộp kem để trên kệ phòng ngủ.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Thị Nhật H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất màu trắng,
- 01 (một) gói nylon hàn kín chứa 05 (năm) viên nén,
- 01 (một) gói nylon hàn kín chứa 03 (ba) viên nén.

- 01 điện thoại di động hiệu I phone 13Pro Max màu xanh có số imei : 359272539362741 là tài sản riêng của Lý Thị Nhật H không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho H.

Tại Kết luận giám định số 1544/KL-KTHS ngày 29/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai thể hiện:

- + Mẫu chất màu trắng là ma túy, có khối lượng: 0,2994 gam, loại Ketamine.
- + Mẫu 05 (năm) viên nén là ma túy, có khối lượng: 2,4685gam, loại MDMA.
- + Mẫu 03 (ba) viên nén là ma túy, có khối lượng: 1,4871gam, loại MDMA.

Đối với đối tượng tên B (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho Lý Thị Nhật H, Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với Vũ Đình T quá trình điều tra làm rõ: Nhà trọ tại địa chỉ 48S1, đường Lê Thị Vân, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai do H thuê từ tháng 5/2022, sinh sống cùng bạn trai tên là Vũ Đình T, sinh năm 1996, đăng ký thường trú tại xóm 1, xã T, huyện TN, thành phố Hải Phòng. T không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng nên không xử lý.

Tại Cáo trạng số: 527/CT-VKSNDTC ngày 10/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lý Thị Nhật H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Lý Thị Nhật H 03 (ba) năm đến 03 (năm) 06 (sáu) tháng tù.

+ Xử lý vật chứng theo quy định.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đat hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Xét thấy, lời khai của họ đã đầy đủ và có trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án xét xử vắng mặt họ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi bị truy tố và tội danh:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lý Thị Nhật H thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 15 giờ 30 ngày 22/7/2022 tại khu vực trung tâm thương mại Vincom thuộc khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai và tại số nhà 48S1, đường Lê Thị Vân, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Lý Thị Nhật H có hành vi tàng trữ trái phép 3,9556 gam ma túy loại MDMA và 0,2994 gam ma túy loại ketamine thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa kết hợp với Công an phường Tân Mai phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, bản Cáo trạng số 527/CT-VKSND ngày 10/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự nên nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo H để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt và đang phải nuôi con nhỏ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 11622/QĐ-VKS BH ngày 10/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa ngày 20/12/2022) là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ nên căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu I phone 13Pro Max màu xanh có số imei : 359272539362741 là tài sản riêng của Lý Thị Nhật H không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho H là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên B (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho Lý Thị Nhật H, Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Vũ Đình T quá trình điều tra làm rõ T không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng nên không xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lý Thị Nhật H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

[6] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại Tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

- Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lý Thị Nhật H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lý Thị Nhật H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày 22 tháng 7 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 1154KLGĐ-PC09 ngày 29/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo Quyết định chuyển vật chứng số 11622/QĐ-VKS BH ngày 10/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa ngày 20/12/2022;

3. Về án phí: Bị cáo Lý Thị Nhật H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Noi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ – Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Nguyệt